

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023
và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Ban quản lý, điều hành của Công ty Cổ phần Bọc ống Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

I. Chi trả tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Mức chi trả tiền lương, thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt như sau:

1. Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty.

- Thù lao Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 6.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát:

- Trưởng ban chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty;

- Thù lao Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 3.000.000 đồng/tháng.

3. Tổng tiền lương và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

ĐVT: Đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2023		
			Tổng số tiền được ĐHCD năm 2023 phê duyệt	Tiền lương, thù lao năm 2023 đề nghị phê duyệt	
				Tiền lương	Thù lao
1	Bùi Tường Định	Chủ tịch HĐQT	485.588.436	561.509.382	0
2	Nguyễn Phương Cáo	TV HĐQT, Giám đốc	456.447.832	527.812.693	0
3	Trần Đăng Thuyết	TV HĐQT Chuyên trách	444.261.761	467.019.409	0
4	Lê Hồng Hải	TV HĐQT kiêm nhiệm	72.000.000	0	72.000.000
5	Vũ Tuấn Ngọc	TV độc lập HĐQT	72.000.000	0	72.000.000
6	Lê Đức Hòa	Trưởng BKS chuyên trách	402.935.085	423.575.743	0
7	Phạm Thị Ánh Tuyết	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	36.000.000	0	36.000.000
8	Tô Thị Huyền	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	36.000.000	0	36.000.000
	Tổng cộng		2.005.233.114	1.979.917.227	216.000.000

2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất phương án chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty.

+ Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 8.000.000 đồng/tháng.

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban chuyên trách, Thành viên chuyên trách (nếu có) hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng và thù lao đối với Người quản lý Công ty.

+ Kiểm soát viên kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/tháng;

- Kế hoạch chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chức danh	Số người	Tổng số tiền	Trong đó	
				Tiền lương	Tiền thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	485.007.758	485.007.758	0
2	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	1	455.902.002	455.902.002	0
3	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	443.730.502	443.730.502	0
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	1	96.000.000	0	96.000.000
5	Thành viên Độc lập HĐQT	1	96.000.000	0	96.000.000
6	Trưởng BKS chuyên trách	1	402.453.246	402.453.246	0
7	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	96.000.000	0	96.000.000
	Tổng cộng	8	2.075.093.508	1.787.093.508	288.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ, BKS Cty (để biết);
- Lưu VT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Tường Định